

Hiệu trưởng duyệt

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường
đánh giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 232, Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Học phần: Tư duy phản biện

Số tín chỉ: 2

Mã học phần: 71PHIL20012

Mã nhóm lớp học phần: 232_71PHIL20012_03,
232_71PHIL20012_04

Thời gian làm bài: **60 phút**

Hình thức thi: Trắc nghiệm & Tự luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Sinh viên biết tự đánh giá được khả năng tư duy phản biện của mình hiện tại để định hướng phát triển tư duy phản biện của mình trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa nhờ nắm được những kiến thức cơ bản và các yêu cầu của tư duy phản biện	Trắc nghiệm	25%	5	2,5	PI 1.1
CLO2	Sinh viên xác định và thấu hiểu các lập luận của người khác và áp dụng các kiến thức logic trong tranh luận và phân tích lập luận của đối phương.	Trắc nghiệm	25%	5	2,5	PI 1.1
CLO3	Thông qua môn học sinh viên xây dựng được cách thức suy nghĩ một vấn đề ở nhiều góc độ khác nhau	Tự luận	25%	1	2,5	PI 7.2
CLO4	Sinh viên sử dụng tốt các quy tắc suy luận/tư duy và biết cách tìm kiếm, đánh giá thông tin và phân biệt được sự khác biệt và tương đồng.	Tự luận	25%	1	2,5	PI 7.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) *Nêu nội dung của CLO tương ứng.*

(3) *Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.*

(4) *Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).*

(5) *Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.*

(6) *Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.*

(7) *Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.*

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Tư duy phản biện

Số tín chỉ: 2

Mã học phần: 71PHIL20012

Mã nhóm lớp học phần: 232_71PHIL20012_03,
232_71PHIL20012_04

Thời gian làm bài: **60 phút**

Hình thức thi: Trắc Nghiệm & Tự Luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm) – 20 PHÚT

Trong các nguồn thông tin sau, nguồn nào là đáng tin cậy nhất?

- A.** Báo, tạp chí khoa học được công bố và có phản biện kín bởi các nhà xuất bản uy tín, có quy trình xuất bản nghiêm ngặt.
- B.** Ý kiến, kinh nghiệm cá nhân.
- C.** Các luận án thạc sĩ, tiến sĩ của các trường có lưu trong thư viện.
- D.** Báo, tạp chí thời sự, MXH, blog cá nhân.

ANSWER: A

Trường hợp nào sau đây không đạo văn?

- A.** Thực hiện nghiên cứu, phân tích kết quả nghiên cứu và so sánh kết quả nghiên cứu với kết quả nghiên cứu của tác giả khác, có trích dẫn nguồn.
- B.** Sao chép kết quả nghiên cứu / lý luận của tác giả khác, có trích dẫn nguồn.
- C.** Viết lại toàn bộ nghiên cứu của người khác thành nghiên cứu của mình, có trích dẫn nguồn.
- D.** Chép thông tin từ sách, không trích dẫn nguồn.

ANSWER: A

Câu nào là phán đoán, không phải lập luận?

- A.** Sản phẩm đó của điện thoại của Công ty A là hạng nhất; bạn sẽ không bao giờ thấy nó được thực hiện tốt hơn.
- B.** Sản phẩm điện thoại của Công ty A là hạng nhất; nó đã giành được một giải thưởng sản phẩm

chất lượng hàng đầu châu á..

C. Sản phẩm điện thoại của Công ty A là hạng nhất; 94% khách hàng sử dụng đã đồng ý.

D. Sản phẩm điện thoại của Công ty A là hạng nhất; sản phẩm của nó đã được kiểm định chất lượng và đạt tiêu chuẩn xuất khẩu ra các nước trên toàn thế giới.

ANSWER: A

Điều kiện để khởi phát quá trình tư duy là gì?

A. Nhận thức được tình huống có vấn đề, có nhu cầu giải quyết tình huống đó, có những tri thức cần thiết liên quan đến vấn đề

B. Nhận thức được tình huống có vấn đề, có nhu cầu giải quyết tình huống đó, có tri thức

C. Nhận thức được tình huống có vấn đề, có nhu cầu giải quyết tình huống đó, và có sự thông minh, nhạy bén

D. Nhận thức được tình huống có vấn đề, có nhu cầu giải quyết tình huống đó, có tri thức và sự thông minh, nhạy bén

ANSWER: A

Trong công cụ phản biện “6 chiến mã tư duy” việc tìm hiểu thực trạng vấn đề như mô tả trong đoạn văn sau đây là nhiệm vụ chiếc mã màu nào? “Sự sử dụng Trí Tuệ Nhân Tạo (AI) trong kinh doanh đang trở thành một xu hướng phổ biến, mang lại nhiều lợi ích như tăng cường hiệu quả và tối ưu hóa quy trình, cải thiện trải nghiệm khách hàng, phân tích dữ liệu và dự đoán xu hướng thị trường, cũng như tạo ra sự cạnh tranh. Tuy nhiên, nó cũng đặt ra những thách thức về bảo mật và quản lý dữ liệu mà doanh nghiệp cần phải chú ý.”

A. Màu trắng

B. Màu xanh dương

C. Màu vàng

D. Màu đen

ANSWER: A

Trong công cụ phản biện “6 chiến mã tư duy” việc tìm hiểu rủi ro và các biện pháp như mô tả trong đoạn văn sau đây là nhiệm vụ chiếc mã màu nào? “Tích hợp Trí Tuệ Nhân Tạo (AI) vào kinh doanh mang lại nhiều lợi ích, nhưng cũng đi kèm với các rủi ro. Bảo mật và quyền riêng tư dữ liệu là vấn đề quan trọng, với nguy cơ lưu trữ và xử lý thông tin khách hàng không an toàn. Sự phụ thuộc quá mức vào công nghệ AI có thể dẫn đến mất mát về doanh thu và uy tín nếu các hệ thống AI gặp sự cố. Để tận dụng ưu điểm của AI mà không gặp phải các rủi ro này, doanh nghiệp cần thực hiện các biện pháp bảo mật, kiểm soát và giám sát cẩn thận, đồng

thời duy trì sự cân nhắc và chủ động trong quản lý rủi ro.”

- A. Màu đen, màu xanh lá
- B. Màu đen
- C. Màu xanh lá
- D. Màu đen, màu xanh dương

ANSWER: A

Một doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc duy trì mối quan hệ với khách hàng do dịch vụ khách hàng kém chất lượng và thời gian phản hồi chậm trễ. Thay vì tập trung vào việc cải thiện dịch vụ khách hàng, doanh nghiệp này quyết định giảm giá sản phẩm của mình để thu hút khách hàng mới. Khi gặp phải phản ứng tiêu cực từ thị trường vì chất lượng sản phẩm không được cải thiện, doanh nghiệp có thể biện minh bằng việc nói rằng họ đã "bù đắp" bằng việc giảm giá, bất kể vấn đề ban đầu về dịch vụ khách hàng vẫn chưa được giải quyết. Doanh nghiệp đã sử dụng loại nguy biện nào?

- A. Bù nhìn rom
- B. Cá trích đỏ
- C. Đơn giản hoá vấn đề quá mức
- D. Viện đến lòng thương hại, sự cảm thông

ANSWER: A

Khi một doanh nhân A đang thảo luận về các biện pháp cần thiết để giảm giá thành sản phẩm, nhưng một đối thủ B trong cuộc tranh luận bắt đầu nói về việc quảng cáo của đối thủ là không trung thực hoặc vi phạm luật pháp. B đã sử dụng loại nguy biện nào?

- A. Cá trích đỏ
- B. Bù nhìn rom
- C. Đơn giản hoá vấn đề quá mức
- D. Viện đến lòng thương hại, sự cảm thông

ANSWER: A

“Đạo đức kinh doanh là yếu tố quan trọng đối với sự thành công và bền vững của một tổ chức.” Trong mô hình ARES, câu trên là?

- A. Luận điểm (A)
- B. Lập luận (R)
- C. Bằng chứng (E)
- D. Nguồn (S)

ANSWER: A

“Nghiên cứu đã chứng minh rằng các công ty tuân thủ đạo đức kinh doanh thường có hiệu

suất tài chính tốt hơn, doanh số bán hàng cao hơn và tỷ lệ giữ chân khách hàng lớn hơn so với các công ty không chú trọng đến đạo đức.” Trong mô hình ARES, câu trên là?

A. Bằng chứng (E)

B. Lập luận (R)

C. Luận điểm (A)

D. Nguồn (S)

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm) – 40 PHÚT

Câu 1 (2,5 điểm): Viết bổ sung Kết luận cho các câu sau đây:

a/ “Tất cả sinh viên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐH Văn Lang đều được học môn Tư duy phản biện. Lan là sinh viên ngành Quản trị kinh doanh K29”.

Kết luận,

b/ Công ty Quảng Cáo thực hiện kế hoạch tăng doanh thu cho công ty bằng các phương án: (A) Tăng cường chiến lược quảng cáo trực tuyến. (B) Phát triển dịch vụ và sản phẩm mới và (C) Giảm giá tất cả các dịch vụ (D) Phát triển dịch vụ và sản phẩm mới. Ban giám đốc chọn các phương án A, B, D.

Kết luận,

c/ Khi nộp hồ sơ nhập học vào trường Đại học Văn Lang năm 2023, bạn Lan có 2 lựa chọn: hoặc là học ngành Quan hệ Công chúng, hoặc là học ngành Quản Trị Kinh Doanh. Vì gia đình có truyền thống kinh doanh gốm sứ, bạn Lan quyết định không học Ngành Quan Hệ Công Chúng.

Kết luận,

d/ Công Ty A thưởng cho nhân viên có doanh số bán hàng cả năm từ 200 gói dịch vụ trở lên. Năm 2022 bạn Lan có doanh số bán hàng đạt 130 gói dịch vụ, năm 2023 Lan đạt doanh số bán hàng 210 gói dịch vụ.

Kết luận,

e/ Công ty A tuyển 3 nhân viên CEO có khả năng tư duy phản biện, có chuyên môn cao, IELTS từ 5.5 trở lên, với mức lương 80 triệu / tháng. An, Bình, Ngân được tuyển dụng trong số 30 ứng cử viên dự tuyển.

Kết luận,

Đáp án Câu 2:

a/ Lan học môn Tư duy phản biện.

b/ Loại bỏ phương án C

c/ Bạn Lan học Quản trị kinh doanh

d/ Năm 2022 bạn Lan không được thưởng và năm 2023 bạn Lan được thưởng theo doanh số bán hàng.

e/ An, Bình, Ngân có khả năng tư duy phản biện, có chuyên môn cao, IELTS từ 5.5 trở lên, với mức

lương 80 triệu / tháng.

Câu 2 (2,5 điểm):

Sử dụng "6 mũ tư duy" áp dụng cho quá trình lập kế hoạch để thành lập một công ty cung cấp dịch vụ quảng cáo cho doanh nghiệp.

Gợi ý: Sinh viên xác định đúng tên và ý nghĩa mũ sau đó trình bày tiền đề và các lập luận logic, bằng chứng để bảo vệ quan điểm của mình.

Đáp án câu 2:

Sinh viên nêu đúng tên và ý nghĩa của 5 loại mũ: 0,5 điểm

Trắng: thể hiện thông tin trung lập hoặc thực trạng

Đỏ: thể hiện cảm xúc

Vàng: những điều tích cực, lạc quan, ưu điểm

Đen: những điều tiêu cực, rủi ro, rào cản

Xanh lá: giải pháp

Xanh dương: tổng hợp, tổng kết

Sinh viên nêu đúng tiền đề trong mỗi loại mũ: 1,5 điểm (mỗi mũ 0,25 điểm).

Sinh viên lập luận logic và thuyết phục để bảo vệ quan điểm của mình: 0,5 điểm.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS Nguyễn Quỳnh Mai

TS. Bùi Thị Phương Thúy